

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **94/2023/DS-PT**

Ngày: 01/3/2023

V/v tranh chấp: "Đòi quyền sử dụng đất bị lấn chiếm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Tâm.

Các Thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Thị Diệp Thúy.

2. Bà Nguyễn Thanh Nhân.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tấn Đạt, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Bà Phan Thị Thanh Xuân, Kiểm sát viên.

Ngày **01** tháng **3** năm **2023**, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 461/2022/TLPT-DS ngày 06 tháng 12 năm 2022 về việc tranh chấp "Đòi lại quyền sử dụng đất bị lấn chiếm".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 292/2022/DS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 64/2023/QĐ-PT ngày 17 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ông **Lại Văn P**, sinh năm 1952.

Địa chỉ: ấp T, xã BT, huyện G, Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh **Lại Nguyễn Văn Xa P**, sinh năm 1982. Địa chỉ: ấp T, xã BT, huyện G, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

* **Bị đơn:** Ông **Lại Văn T**, sinh năm 1975 (có mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã BT, huyện G, Tiền Giang.

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Bà **Nguyễn Thị Kim T**, sinh năm 1975. Địa chỉ: ấp T, xã BT, huyện G, Tiền Giang (có mặt).

* **Người kháng cáo:** nguyên đơn **Lại Văn P**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm,

* Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn ông **Lại Văn P** trình bày:

Ông Lai Văn C là cha ruột của ông chết năm 2010 có đứng tên quyền sử dụng đất 1.500m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa số 899, tờ bản đồ số 3 cấp ngày 27/01/2004 thời điểm này ông về sống chung với cha mẹ để phụng dưỡng các cụ ở trên phần đất này. Đến năm 2002 cha mẹ và các anh chị em ông thống nhất hoán đổi 690m² cho ông Lai Văn B để ông về ở trên phần đất 1.500m², việc hoán đổi này có lập thành văn bản và cùng ký tên. Đến năm 2019, em ông là Lại Thị Bo khởi kiện yêu cầu chia thừa kế, trong thời gian Tòa giải quyết việc tranh chấp thừa kế thì Tòa án G có đi đo đạc thực tế chỉ còn 1.477,7m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS11423 ngày 08/12/2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp cho ông. So với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho ông Lai Văn C là 1.500m² thửa đất số 899 đã sang tên cho ông đứng tên thửa số 58 diện tích 1.477,7m². Như vậy ông Thùy đã lấn ranh đất của ông diện tích 22,3m² đất tại ấp T, xã BT, huyện G, tỉnh Tiền Giang. Nay ông yêu cầu ông Lại Văn T trả lại ông diện tích đất lấn chiếm là 22,3m², thửa đất số 58, tờ bản đồ số 5 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS11423 ngày 08/12/2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp cho ông đất tại ấp T, xã BT, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

** Bị đơn ông Lại Văn T trình bày:*

Ông là con út trong gia đình, tới năm 2002 ông có vợ và cha mẹ ông có cho 01 phần đất và có đóng cọc làm ranh và nhà thờ, còn lại là để anh thứ 7 là Lai Văn B ở và còn phần đất còn lại thì năm 2019, chị Lại Thị B1 kiện ông Lai Văn P chia tài sản và Tòa án nhân dân huyện G có tổ chức với địa chính huyện và xã Bình Tân để tiến hành đo đạc là 1.477,7m² và đo từ mí hàng rào của ông, không hiểu vì sao mà ông Lai Văn P kiện ông, cha và mẹ ông có cho 900m², có ranh giới rõ ràng bằng hàng rào cột bê tông lưới B40. Nay ông Lai Văn P kiện ông trả lại phần đất 22,3m², ông không đồng ý vì ông không có lấn chiếm đất của ông Lai Văn P.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Kim T trình bày:*

Bà không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Lai Văn P trong việc đòi chồng bà trả lại diện tích đất lấn chiếm 22,3m². Bà thống nhất với ý kiến của chồng bà là ông Lai Văn T. Ngoài ra bà không có ý kiến hay yêu cầu nào khác. Đồng thời vì bận việc gia đình nên bà xin vắng mặt tại Tòa án trong suốt quá trình giải quyết vụ án, xin vắng mặt tại các buổi hòa giải, công khai chứng cứ, bà đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bà.

Bản án dân sự sơ thẩm số 292/2022/DS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang áp dụng Điều 175, 177, 228, 235 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 166, 175 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lai Văn P về việc yêu cầu ông Lai Văn T trả lại phần đất lấn chiếm là 22,3m² thuộc thửa đất số 58, tờ bản đồ số 5 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS11423 ngày 08/12/2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp cho ông Lai Văn P, đất tại ấp T, xã BT, huyện G, tỉnh Tiền Giang

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

* Ngày 28 tháng 9 năm 2022, nguyên đơn Lại Văn P có đơn kháng cáo yêu cầu buộc ông Lại Văn T trả lại cho ông diện tích 22,3m².

** Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang:*

Về tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Lại Văn P, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn Lại Văn P thực hiện quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại các điều 271, 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của ông Lại Văn P và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Bản án dân sự phúc thẩm số 373/2020/DSPT ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc tranh chấp “Thừa kế” đã quyết định “Công nhận cho ông Lại Văn P sở hữu toàn bộ diện tích 1.500m² thuộc thửa 899, tờ bản đồ số 3 (diện tích đo đạc thực tế là 1.477,7m², số thửa mới là 58, tờ bản đồ số 5) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00028.QSĐĐ do UBND huyện G cấp ngày 27/02/2004 cho cụ Lai Văn C. Ngày 08/12/2020, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS11423 cho ông Lại Văn P đối với thửa số 58, tờ bản đồ số 5, diện tích 1.477,7m² theo bản án phúc thẩm số 373/2020/DSPT.

[2.2] Phía Đông của thửa số 58, diện tích 1.477,7m² của ông Lại Văn P là thửa số 47, diện tích 900m² của ông Lại Văn T.

[2.3] Nguyên đơn Lại Văn P cho rằng ông được hưởng thừa kế của cụ Lai Văn C thửa số 899, diện tích 1.500m², nhưng khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chỉ có 1.477,7m², thiếu 22,3m² và cho rằng bị đơn Lại Văn T lấn chiếm của ông, nên ông khởi kiện yêu cầu ông Thùy trả cho ông diện tích 22,3m².

[2.4] Theo sơ đồ trích đo thửa đất ngày 21/4/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện G (bút lục 124) thể hiện:

- Phần diện tích đất tranh chấp là 354,3m²;
- Thửa số 58 của ông Phùng có diện tích là 1.813,4m² (theo xác định của ông Phùng bao gồm phần diện tích theo hiện trạng là 1.459,1m² + diện tích tranh chấp 354,3m²), dư so với giấy là 335,7m²;
- Thửa số 47 của ông Thùy có diện tích 905,7m² (theo xác định của ông Thùy gồm phần diện tích theo hiện trạng là 551,4m² + phần diện tích tranh chấp 354,3m²) dư so với giấy là 5,7m².

[2.5] Tại biên bản hòa giải ngày 03/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện G, ông Lại Văn P và ông Lại Văn T xác định ranh giới giữa thửa số 58 của ông Phùng và thửa số 47 của ông Lại Văn T là hàng rào tường + lưới B40 do ông Thùy xây dựng đã lâu (trước khi giải quyết vụ án thừa kế) và hiện nay không thay đổi (bút lục 128-129). Mặt khác, phần diện tích tranh chấp theo sơ đồ trích đo thửa đất ngày 21/4/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện G là 354,3m² nhưng ông Lại Văn P chỉ yêu cầu ông Lại

Văn T trả diện tích 22,3m², không xác định kích thước, vị trí tranh chấp.

[2.6] So sánh hình thể thửa số 58 tại trang 3 của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS11423 cấp cho ông Lại Văn P và hình thể thửa số 58 theo đo đạc thực tế, là phù hợp. Mặt khác, thửa số 58 của ông Lại Văn P theo hiện trạng là 1.459,1m² (chưa tính phần diện tích tranh chấp) thiếu so với giấy là 18,6m². Trong khi đó, theo sơ đồ đo đạc ngày 21/4/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện G thể hiện thửa số 58 giảm 18,6m² là do xác định ranh giới thực tế ở phía Nam không đúng so với ranh giới trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

[3] Nguyên đơn Lại Văn P kháng cáo, nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì mới để chứng minh ông Lại Văn T lấn chiếm đất của ông.

[4] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang, là có căn cứ

[5] Về án phí: Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho ông Lại Văn P do ông là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 175, 177, 228, 235 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 166, 175 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 166 và Điều 170 Luật đất đai năm 2013; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Lại Văn P.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 292/2022/DS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lại Văn P về việc yêu cầu ông Lại Văn T trả lại phần đất lấn chiếm là 22,3m² thuộc thửa đất số 58, tờ bản đồ số 5 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS11423 ngày 08/12/2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp cho ông Lại Văn P tại ấp T, xã BT, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm cho ông Lại Văn P.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- Các đương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Công thông tin điện tử;
 - Lưu hồ sơ vụ án.
- DSPT-2023-Tâm

Lê Thị Hồng Tâm